TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 80/2022/QĐST-HN&GĐ	Y, ngày 29 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 134/2022/TLST/HNGĐ, Ngày 15 tháng 3 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: chị Trần Thị T - sinh năm 1983

Địa chỉ: xóm 5 xã L, huyện Y, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: anh Đặng Quang C - sinh năm 1983

Nơi ĐKNKTT: xóm 5, xã L, huyện Y, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào các điều 54,55; 81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Trần Thị T và anh Đặng Quang C

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ tình cảm: Chị Trần Thị T và anh Đặng Quang C thuận tình ly hôn

- Về quan hệ con chung: chị T và anh C có 02 con chung là các cháu Đặng Trần Thảo V- sinh ngày 14/8/2006 và cháu Đặng Trần Quang H- sinh ngày 10/4/2016. Chị T và anh C thống nhất giao cho chị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cả hai cháu đến khi trưởng thành. Anh C có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.Vì lợi ích của con theo yêu cầu của cha mẹ hoặc tổ chức cá nhân theo quy định tại khoản 5 điều 84 luật hôn nhân gia đình năm 2014 tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con

- Về tài sản: Chị Trần Thị T và anh Đặng Quang C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Thỏa thuận chị Trần Thị T phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0011163 ngày 15 tháng 3 năm 2022 của cơ quan thi hành án dân sự huyện Y. Còn trả lại cho chị Trần Thị T 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Chi cục THADS
- VKSND H. Y
- UBND xã L
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Thị H